

Số: 01/2025/QĐST-HNGĐ

Đồng Tháp, ngày 27 tháng 10 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 96/2025/TLST- HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2025, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Trần Thị **T**, sinh năm: 1998.

CCCD: 087198013180 ngày cấp 09/7/2021.

Địa chỉ: số 448, tổ 6, ấp An Hòa, xã **T**, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: số 448, tổ 6, ấp An Hòa, xã **A**, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp).

- Bị đơn: Anh Bùi Thanh **Q**, sinh năm: 1994.

CCCD: 087094012360, ngày cấp 09/12/2021

Địa chỉ: số 144, tổ 6, ấp An Hòa, xã **T**, tỉnh Đồng Tháp (địa chỉ cũ: số 144, tổ 6, ấp An Hòa, xã **A**, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp).

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 20 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội .

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Q.**
- Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị **T** và anh Bùi Thanh **Q**.
 - Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:
- Về quan hệ hôn nhân: Chị Trần Thị **T** và anh Bùi Thanh **Q** thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về chia tài sản chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.
- Về nợ chung: Không có, nên không xem xét.
- Về án phí: Chị Trần Thị **T** nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Anh Bùi Thanh **Q** nộp 75.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (về ly hôn). Chị **T** tự nguyện nộp thay án phí cho anh **Q**.

Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị **T** đã nộp theo biên lai thu số 0004299 ngày 10/10/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp được khấu trừ một phần vào tiền án phí phải nộp. Chị **T** được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát Khu vực 8;
- UBND xã **T** (CNKH số: 11/2024);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Kiều